

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS - ST

Ngày 27/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Thi

Ông Quách Xuân Giai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Giang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Luận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Chòi C, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1992 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đặng Chàn M sinh năm 1970 và bà Triệu Mùi M1 sinh năm 1967; vợ là Phùng Thị N sinh năm 1996; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phùng Thị N, sinh năm 1996 - Trú tại: Thôn K, xã B, huyện P, tỉnh

Bắc Kạn. Có mặt

Người làm chứng:

Anh Cà Văn L, sinh năm 1994 - Thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

Anh Hoàng Khắc H, sinh năm 1991 - Thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

Anh Triệu Đào C1, sinh năm 1977- Trú tại: Thôn K, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 17/7/2023 tại thôn K, xã B, huyện P, tổ công tác Công an huyện P tuần tra phát hiện đối tượng Đặng Chòi C đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 97B1 – 35.222 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ tại trong lòng bàn tay trái của C 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng có in chữ bên trong chứa chất màu nâu dạng cục và dạng bột nghi là chất ma túy, đã niêm phong vào phong bì ký hiệu C1. Tiến hành kiểm tra tạm giữ của C 01 điện thoại di động, số tiền 4.600.000 đồng và một số đồ vật có liên quan. C khai nhận, hồi 17 giờ 15 phút ngày 17/7/2023, C mang theo 02 gói nhỏ ma túy loại heroine, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-35.222 từ nhà đi theo hướng ra xã B, huyện P để bán cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang.

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 17/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P khám xét khẩn cấp nhà ở và các công trình liên quan đối với Đặng Chòi C, kết quả phát hiện và thu giữ tại trên mặt bàn uống nước kê trong nhà ở của Đặng Chòi C 01 lọ nhựa màu xanh, bên trong lọ nhựa có 01 túi nilon (loại túi đựng xilanh), bên trong túi nilon có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có in chữ, bên trong có chứa chất màu nâu dạng cục và dạng bột, đã niêm phong vào phong bì K1 và thu giữ lọ nhựa màu xanh. Đặng Chòi C khai nhận 05 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có in chữ thu giữ khi khám xét là ma túy của C, do C mua về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác.

Số chất màu nâu dạng cục và bột thu giữ được khi bắt quả tang và khi khám xét của Đặng Chòi C đã được cân xác định khối lượng và gửi đi giám định.

Tại biên bản cân xác định khối lượng hồi 20 giờ 15 phút ngày 17/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, xác định: Số chất bột màu nâu dạng cục và dạng bột thu giữ được khi bắt quả tang Đặng Chòi C niêm phong trong

phong bì ký hiệu C1 có tổng khối lượng 0,12g (*không thấy một hai gam*). Sau khi cân khối lượng, chất màu nâu được gói lại bằng mảnh giấy màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu G1 để gửi giám định; Số chất bột màu nâu dạng cục và dạng bột thu giữ được khi khám xét nhà ở của Đặng Chòi C niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 có tổng khối lượng 0,25g (*không thấy hai năm gam*). Sau khi cân khối lượng, chất màu nâu được gói lại bằng mảnh giấy màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu G2 để gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 242 ngày 25/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất màu nâu dạng cục và bột trong 02 phong bì ký hiệu G1 và G2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (heroin), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu chất màu nâu dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu G1 có khối lượng là 0,12g (*không thấy một hai gam*). Mẫu chất màu nâu dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu G2 có khối lượng là 0,25g (*không thấy hai năm gam*).

Tại cơ quan điều tra, Đặng Chòi C khai nhận: Bản thân Chiêu nghiện chất ma túy, ngày 27/6/2023 C mua được 01 gói ma túy được gói bọc bằng giấy vàng-trắng loại giấy vỏ bao thuốc lá với một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ L1, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng với giá 2.000.000 đồng, mục đích mua ma túy để bản thân sử dụng và bán cho người khác. Số ma túy này C mang về nhà chia ra thành các gói nhỏ (không nhớ số lượng) gói bằng giấy trắng có in chữ và đựng trong lọ nhựa màu xanh để trên bàn uống nước của gia đình. Trong các ngày từ 12/7/2023 đến ngày 17/7/2023, C đã nhiều lần bán ma túy cho những người sau:

+ Bán cho Cà Văn L sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã B, huyện P 02 lần: Lần thứ nhất, ngày 12/7/2023, bán 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại nhà ở của C; Lần thứ hai, ngày 17/7/2023 bán cho L 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại bụi tre cạnh đường cách nhà ở của Chiêu khoảng 100 mét, lần này đi cùng L mua ma túy có 01 nam thanh niên lạ mặt, C không quen biết người này, khi mua bán ma túy thì Chiêu trực tiếp giao dịch với L, còn người thanh niên này ngồi ở xe mô tô cách chỗ C bán ma túy cho L khoảng 03 mét, không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy giữa C và L.

+ Bán cho Triệu Đào C1, sinh năm 1977, trú cùng thôn K, xã B, huyện P 02 lần. Lần thứ nhất, ngày 15/7/2023 bán 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng C1 nợ, chưa trả tiền. Lần thứ hai, ngày 16/7/2023 bán cho C1 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, C1 đề nghị trả tiền qua tài khoản ngân hàng nhưng C không có tài khoản ngân hàng nên tiếp tục cho C1 nợ, chưa trả tiền, cả hai lần đều bán tại

bàn uống nước trong nhà ở của C.

Triệu Đào C1 khai nhận: C1 và C là người sống cùng thôn và đều là người nghiện chất ma túy, C1 làm gỗ ở gần nhà C. Chấn được mua ma túy với Chiêu 02 lần, lần thứ nhất khoảng 07 giờ ngày 15/7/2023 mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng nợ tiền và hẹn khi nào có tiền sẽ trả cho C và được C đồng ý. Lần thứ hai, khoảng 17 giờ ngày 16/7/2023, mua 01 gói ma túy với C giá 200.000 đồng, C1 đề nghị trả tiền qua tài khoản ngân hàng nhưng do C không có tài khoản ngân hàng nên tiếp tục cho C1 nợ. Cả 02 lần C1 đều mua ma túy với C tại bàn uống nước trong nhà C, sau khi mua được ma túy Chấn đi đến khu vực gần nơi C1 làm gỗ sử dụng hết.

Cà Văn L khai nhận: L có quen biết với C vì đều là người nghiện chất ma túy, L đã được mua ma túy với Chiêu 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 12/7/2023 (không nhớ thời gian cụ thể), tại bàn uống nước trong nhà ở của C, L mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau khi mua được ma túy L đi đến bụi cây tre cạnh nhà C sử dụng hết. Lần thứ hai, vào buổi trưa ngày 17/7/2023 khi đang đi chơi thì gặp Hoàng Khắc H, trú cùng thôn N, xã B, huyện P, L và H nói chuyện cùng đi mua ma túy, sau đó H chở L đi đến khu vực bụi cây tre cách nhà C khoảng 100 mét rồi dừng lại, H đưa cho L 100.000 đồng, L góp vào thêm 100.000 đồng. L gọi điện thoại cho C để hỏi mua ma túy, được một lúc thì C đi xe mô tô đến gần chỗ L và H dừng xe, C đưa cho L 01 gói ma túy, L đưa cho C 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L và H đi xuống phía sau bụi tre để sử dụng hết.

Hoàng Khắc H khai nhận: Ngày 17/7/2023, khi đang chơi tại khu vực xã B, huyện P thì gặp Cà Văn L, cả hai nói chuyện cùng góp tiền đi mua ma túy, H được góp số tiền 100.000 đồng, L là người cầm tiền và trực tiếp mua ma túy với C, địa điểm mua tại bụi cây tre cạnh đường, H không quen biết với C, việc H mua ma túy là thông qua L, H không được trực tiếp trao đổi và mua ma túy với C. Khi L mua ma túy với C thì H ngồi ở xe mô tô đợi, Sau khi mua được ma túy, H và L đã sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSPN ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử Đặng Chòi C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Chòi C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Từ ngày 12/7/2023 đến ngày 17/7/2023 tại thôn K, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn Đặng Chòi C đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Triệu Đào C1 và Cà Văn L 04 gói ma túy loại heroine được tổng số tiền 400.000đ, cụ thể.

Lần thứ nhất, ngày 12/7/2023 bị cáo bán cho Cà Văn L 01 gói ma túy được 200.000 đồng

Lần thứ hai, ngày 15/7/2023 bán cho Triệu D1 Chản 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng C1 nợ, chưa trả tiền.

Lần thứ ba, ngày 16/7/2023 bán cho Triệu D1 Chản 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng C1 nợ, chưa trả tiền.

Lần thứ tư, ngày 17/7/2023 bán cho Cà Văn L 01 gói ma túy được 200.000 đồng.

Ngày 17/7/2023 Đặng Chòi C tiếp tục mang ma túy đi bán thì bị bắt quả tang. Khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp đã thu giữ của bị cáo 07 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,37g (không phải ba bảy gam).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cà Văn L và Triệu Đào C1, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng của vụ án gồm:

Số tiền 4.600.000 đồng thu giữ của Đặng Chòi C khi bắt quả tang, kết quả điều tra xác định đây là tiền của vợ bị cáo là bà Phùng Thị N, sinh năm 1996, trú tại thôn K, xã B, huyện P, nguồn gốc số tiền do bà N lao động (làm gỗ) mà có được và đưa cho Đặng Chòi C giữ để đi khám bệnh cho con, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

01 phong bì niêm phong ký hiệu T138 bên trong chứa mẫu hoàn trả sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.;

01 phong bì niêm phong ký hiệu G3, bên trong chứa giấy gói, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu C1, K1 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 căn cước công dân số 004092005049 mang tên Đặng Chòi C do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C2 cấp ngày 05/9/2022 là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho bị cáo.

01 ví da màu đen đã qua sử dụng, mặt trước in chìm dòng chữ “HERMES PARIS” của Đặng Chòi C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa màu xanh, đã qua sử dụng, loại máy bàn phím cơ học, có 06 số cuối seri 1 là 476164, 06 số cuối seri 2 là 476172, bên trong lắp 01 sim điện thoại nhà mạng Vinaphone có 06 số cuối seri là 069925, chiếc điện thoại này là tài sản của bị cáo mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đen xám, biển số 97B1-352.22; 01 chìa khóa xe đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 033927 mang tên Hoàng Sành P. Chiếc xe là tài sản chung của bị cáo và vợ là Phùng Thị N, bị cáo đã sử dụng chiếc xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy chị N không biết, do vậy cần tịch thu 1/2 giá trị của chiếc xe để nộp ngân sách Nhà nước, 1/2 giá trị còn lại của chiếc xe được trả lại cho chị N.

01 lọ bằng nhựa màu xanh đã qua sử dụng bên trong không chứa đồ vật gì bị cáo không yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6]. Xem xét, đánh giá hành vi của những người liên quan.

Đối với đối tượng đã bán chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với Triệu Đào C1, Cà Văn L và Hoàng Khắc H đã có hành vi mua trái phép ma túy để sử dụng, sau khi có được ma túy các đối tượng đã sử dụng hết, quá trình điều tra không xác định được khối lượng chất ma túy do đó không có căn cứ để xử lý đối với Triệu Đào C1, Cà Văn L và Hoàng Khắc H.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Chòi C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2]. Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Đặng Chòi C 07 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 7 năm 2023.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

01 phong bì niêm phong ký hiệu T138 bên trong chứa mẫu hoàn trả sau giám định.

01 phong bì niêm phong ký hiệu G3, bên trong chứa giấy gói, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu C1, K1.

01 lọ bằng nhựa màu xanh đã qua sử dụng bên trong không chứa đồ vật gì.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa màu xanh, đã qua sử dụng, loại máy bàn phím cơ học, có 06 số cuối seri 1 là 476164, 06 số cuối seri 2 là 476172, bên trong lắp 01 sim điện thoại nhà mạng Vinaphone có 06 số cuối seri là 069925.

- Tịch thu hóa giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đen xám, biển số 97B1-352.22 đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe và đăng ký xe mô tô, xe máy số 033927 mang tên Hoàng Sành P để nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe và trả lại 1/2 giá trị của chiếc xe cho chị Phùng Thị N, sinh năm 1996 trú tại thôn K, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

- Trả lại cho bị cáo các vật chứng gồm:

01 căn cước công dân số 004092005049 mang tên Đặng Chòi C do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C2 cấp ngày 05/9/2022.

01 ví da màu đen đã qua sử dụng, mặt trước in chìm dòng chữ “HERMES PARIS” .

- Buộc bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ do bán ma túy mà có.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)

- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Pác Nặm. (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Người có QL,NVLQ. (01b)
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hà Thanh Tuấn